

Số: **28/2023/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 54, đăng ký ngày 30/12/2016 của UBND xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2023/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn Thị Ánh P, sinh năm 1993;

Nơi ĐKNKTT và ở: CH 2410 N02, E3, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Tô Thái H, sinh năm 1991;

Nơi ĐKNKTT và ở: CH 2410 N02, E3, phường Đ, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/01/2023, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau

về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Tô Thái H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Tô Thái H có 01 con chung là cháu Tô Huyền N, sinh ngày 02/4/2018. Khi ly hôn, chị P và anh H thỏa thuận giao cháu Tô Huyền N cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tô Thái H cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu Tô Huyền N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Tô Thái H tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Tô Thái H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Tô Thái H có 01 con chung là cháu Tô Huyền N, sinh ngày 02/4/2018. Khi ly hôn, chị P và anh H thỏa thuận giao cháu Tô Huyền N cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Tô Thái H cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu Tô Huyền N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Tô Thái H có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Ánh P và anh Tô Thái H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0043609 ngày 11/01/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội;
- UBND xã C, huyện Hưng Hà,
tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hòa